

MỐI QUAN HỆ BIỆN CHỨNG GIỮA KINH TẾ VÀ CHÍNH TRỊ - SỰ VẬN DỤNG CỦA ĐẢNG TA TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC

TS. Nguyễn Ngọc Thành

Trong sự nghiệp chống ngoại xâm và xây dựng đất nước của dân tộc Việt Nam, cha ông chúng ta đã anh dũng lập nhiều chiến công hiển hách và viết nên những trang sử vàng chói lọi. Song vẻ vang nhất là giai đoạn lịch sử vĩ đại mà dân tộc ta, nhân dân ta đã phấn đấu dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Trải qua 70 năm, kể từ ngày thành lập, Đảng ta luôn lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động cách mạng của mình. 70 năm qua, Đảng ta đã đấu tranh kiên cường và giành được những thắng lợi hết sức to lớn:

- 15 năm sau khi ra đời, Đảng đã giành được chính quyền về tay mình, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á.

- 22 năm sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo nhân dân đánh thắng chủ nghĩa thực dân cũ. Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết, một nửa đất nước được giải phóng khỏi chế độ thực dân phong kiến. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, miền Bắc tiến hành xây dựng CNXH, miền Nam tiếp tục đấu tranh nhằm thống nhất đất nước.

- 45 năm sau khi ra đời, Đảng đã lãnh đạo nhân dân đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, thống nhất đất nước và đưa cả nước đi lên con đường CNXH Chủ nghĩa thực dân kiểu mới đã thất bại hoàn toàn.

Đất nước thống nhất, cả nước đi lên CNXH trong tình hình đất nước sau chiến tranh gặp khó khăn về nhiều mặt, lại nằm trong tình

trạng biến động của thế giới, nhất là hệ thống XHCN thế giới bị khủng hoảng.

Đứng trước hoàn cảnh đó, năm 1986, Đảng ta đã đề ra chủ trương đổi mới toàn diện đất nước theo định hướng XHCN. Để tiến hành thắng lợi đường lối đổi mới đất nước, Đảng khẳng định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn là điều cốt lõi trong tư tưởng và hành động cách mạng của chúng ta. Những di sản quý giá về tư tưởng mà Mác, Ăngghen, Lênin để lại cho chúng ta là vô cùng quan trọng và sâu sắc. Đặc biệt, V.I. Lênin là người lãnh tụ đầu tiên đề xướng vấn đề xây dựng CNXH, tiếp cận trên thực tế và bắt tay xây dựng Nhà nước XHCN đầu tiên trên thế giới. Những di sản lý luận này của V.I. Lênin có giá trị thực tế đối với sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, của Đảng ta. Trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới, chúng ta luôn luôn quan tâm đến *"Mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và chính trị"* và trên thực tế gần 15 năm qua Đảng ta đã có những vận dụng hết sức thành công, thúc đẩy quá trình tăng trưởng và phát triển kinh tế, giữ vững an ninh và ổn định chính trị xã hội, tạo đà mạnh mẽ cho bước tiến của đất nước vào thiên niên kỷ mới.

Trong triết học Mác - Lênin, mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị là một nội dung được quan tâm nhiều nhất. Bởi vì, theo quan niệm của duy vật biện chứng, kinh tế là nền tảng của xã hội. Mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị thường được biểu hiện trong đời sống xã hội, trong đường lối chính sách của Đảng cộng sản.

Mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và chính trị được V.I. Lênin khái quát như sau:

"Chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế" và "Chính trị không thể không giữ vị trí ưu tiên so với kinh tế" [1; tr.273].

Sự khái quát trên đây của V.I. Lênin được thể hiện trong hai luận điểm cơ bản:

1 - *Luận điểm cơ bản thứ nhất*: Chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế.

a. Để hiểu được một cách đầy đủ luận điểm này, chúng ta cần xuất phát từ những tư tưởng của Các-Mác cho rằng: Quan điểm và tư tưởng của mỗi thời kỳ lịch sử được giải thích bằng điều kiện kinh tế của đời sống và quan hệ chính trị - xã hội do các quan hệ kinh tế của thời kỳ đó quyết định.

Với tư cách là một yếu tố của kiến trúc thượng tầng, chính trị sẽ do cơ sở kinh tế quyết định. Cơ sở kinh tế có vai trò rất to lớn đối với tư tưởng chính trị và hệ thống tổ chức chính trị. Vai trò đó được thể hiện ở các mặt sau đây:

Chính cơ sở kinh tế quy định sự xuất hiện, quyết định nội dung, tính chất, mục tiêu, các nguyên tắc của chính trị. Cơ sở kinh tế thay đổi quyết định đến sự thay đổi và phát triển của đường lối chính trị, hệ tư tưởng chính trị và cơ cấu của hệ thống chính trị ...

Sự tăng trưởng về quy mô, sự phức tạp hoá của các liên hệ kinh tế và phát triển kinh tế quy định tính tất yếu, để hoàn thiện hơn nữa hệ thống chính trị của xã hội, phải nâng cao vai trò của nó trong quản lý các quá trình kinh tế ...

Những vấn đề đã nêu trên hoàn toàn phù hợp với sự chỉ dẫn của V.I.Lênin: "... Qua mỗi giai đoạn, mỗi bước tiến của lực lượng sản xuất và nền văn hoá của ta, chúng ta lại phải hoàn thiện và sửa đổi chế độ Xô viết của ta" (2; tr.278).

b. Bởi vì, chính trị là sự biểu hiện tập trung của kinh tế, cho nên mọi chính sách kinh tế đúng đắn đều phải xuất phát từ tình hình hiện thực, phản ánh sát đúng với trạng thái hiện thực của nền kinh tế và chính sách đó cũng do tình hình kinh tế quyết định.

Tình hình kinh tế là cơ sở xuất phát cho việc lựa chọn các phương tiện, chính sách, kích thích nền sản xuất phát triển nhằm hoàn thiện nền sản xuất xã hội. Đồng thời kinh tế cũng có vai trò quyết định cả việc lựa chọn chính sách phân phối và sử dụng hợp lý tổng sản phẩm xã hội, sản phẩm thặng dư dưới hình thức giá trị và hiện vật.

Các tư tưởng trong luận điểm về vai trò quyết định của kinh tế, sự biểu hiện tập trung của kinh tế, đã được V.I.Lênin áp dụng để chỉ đạo việc xây dựng xã hội mới ở nước Nga sau cách mạng tháng Mười năm 1917.

c. Chính trị là sự biểu hiện tập trung của kinh tế. Song chính trị không phải là sự phản ánh giản đơn, trực tiếp quá trình kinh tế, mà là sự phản ánh một cách sáng tạo, phản ánh tập trung các hiện tượng kinh tế. Sự phản ánh này được biểu hiện :

- Phản ánh thành các yêu cầu chính trị, nhu cầu kinh tế đã được loại bỏ tất cả cái gì có tính ngẫu nhiên, không ổn định, nó được tách ra nêu lên cái chủ yếu, cái cơ bản nhất của kinh tế.

- Trong lịch sử xã hội loài người, khi các quan hệ xã hội mang tính chất chính trị thì điều chắc chắn là: Kinh tế không bao giờ tự nó phát triển hay không một thứ kinh tế nào phát triển ngoài chính trị được. Tất cả sự phát triển kinh tế đều phải thông qua chính trị, qua quyền lực chính trị, nếu không chỉ có thể dẫn đến hỗn loạn. Từ đây đặt ra rằng, một giai cấp cầm quyền thì không được sai lầm về chính trị, vì nếu vậy sẽ làm đổ vỡ kinh tế.

- Tính chủ động của chính trị so với kinh tế là hết sức cao. Nó giữ vai trò lãnh đạo, điều khiển, quản lý, định hướng phát triển kinh tế. Do vậy, chính trị phải là sự phản ánh chủ động, tập trung trở thành một hệ thống điều khiển kinh tế và điều khiển toàn bộ xã hội. Chính trị không phản ánh lợi ích của cá nhân, mà của toàn giai cấp, chính trị khái quát lợi ích giai cấp.

- Chính trị không chỉ phản ánh về tư tưởng những nhu cầu của kinh tế trên lập trường lợi ích chung của giai cấp, mà còn là tập trung ý chí, sức lực, hành động của giai cấp để thực hiện một cách thực tế lợi ích chung đó. Sự gián tiếp của chính trị đối với kinh tế biểu hiện rõ trong cơ chế tác động của kinh tế lên chính trị.

- Sự biểu hiện tập trung, khái quát của kinh tế trong chính trị được thực hiện trước hết thông qua lợi ích kinh tế, nghĩa là thông qua những

quan hệ xuất hiện một cách khách quan của các giai cấp, các tập đoàn xã hội, các tập thể và cá nhân đối với nhu cầu tồn tại của mình, đối với việc tạo ra hay duy trì phương tiện đảm bảo những nhu cầu đó.

- Là sự phản ánh vị trí các giai cấp, các tập đoàn xã hội, các tập thể và cá nhân trong hệ thống sản xuất xã hội, lợi ích kinh tế biểu hiện là cái kích thích hoạt động thực tiễn của con người. Theo Mác thì "tất cả cái gì mà con người đấu tranh đều gắn với lợi ích của nó". Phát triển tư tưởng trên của Mác trong quá trình chỉ đạo việc xây dựng CNXH ở nước Nga - Xô viết, V.I.Lênin cũng đã đi đến nhận xét: "... những lợi ích thúc đẩy đời sống của các dân tộc...". Lợi ích là sự thống nhất giữa cái khách quan và chủ quan, được trung giới bằng một lợi ích đúng đắn phản ánh yêu cầu phát triển khách quan của kinh tế - xã hội thì sẽ hình thành một chính trị khoa học. Ngược lại, khúc xạ qua một lợi ích không đúng đắn, chính trị ấy không thể phản ánh chính xác yêu cầu kinh tế khách quan. Vì vậy, muốn cho chính trị thực sự trở thành sự biểu hiện tập trung của kinh tế thì phải:

- Có sự nhận thức khoa học thực trạng kinh tế, hiểu thấu đáo các yêu cầu của quy luật kinh tế.

- Lựa chọn các hình thức tổ chức, chính sách phù hợp với yêu cầu kinh tế - xã hội, bảo đảm sự hoạt động tối ưu của hệ thống các quy luật kinh tế - xã hội một cách có kế hoạch.

- Xây dựng tri thức khoa học để giác ngộ quần chúng, thúc đẩy quần chúng hoạt động phù hợp với yêu cầu khách quan của quy luật kinh tế-xã hội.

2. *Luận điểm thứ hai:* Chính trị không thể không chiếm vị trí hàng đầu so với kinh tế. Chính trị từ đâu mà ra? Chủ nghĩa Mác - Lênin cho rằng, đời sống chính trị về cơ bản phản ánh đời sống kinh tế, chính trị bắt nguồn sâu xa từ quan hệ kinh tế, từ, trình độ và yêu cầu của lực lượng sản xuất chứ không phải do đạo đức, tinh thần, trí tuệ tạo ra. Tư duy chính trị phải thấu triệt rằng chính trị là phản ánh kinh tế, là đáp ứng yêu cầu của kinh tế, đáp ứng sự phát triển của lực lượng sản xuất, nếu không thì vô nghĩa. Chính trị phản ánh tập trung kinh tế. Do đó,

chính trị không thể không ưu tiên so với kinh tế. Vì thế, ổn định chính trị (theo nghĩa lo chính trị tức để mà lo kinh tế) chính là để phát triển kinh tế. Khi người lãnh đạo giải quyết các vấn đề kinh tế, bao giờ họ cũng phải phục tùng nhiệm vụ cơ bản và chủ yếu của cách mạng: duy trì và củng cố quyền lực chính trị.

Có thể nói trong quá trình hoạt động thực tiễn, một quy luật quan trọng nhất của sự tác động qua lại giữa kinh tế và chính trị trong xã hội XHCN là vị trí hàng đầu của chính trị so với kinh tế. Điều đó cũng đúng cho mọi xã hội có giai cấp nói chung.

Trong hoạt động thực tiễn ở nước Nga, V.I.Lênin đã đấu tranh kiên quyết với phái "kinh tế" để bảo vệ quan điểm chính trị chiếm vị trí hàng đầu so với kinh tế. V.I. Lênin đã viết: "Từ chỗ các quyền lợi kinh tế đóng vai trò quyết định, tuyệt nhiên không thể kết luận được rằng cuộc đấu tranh kinh tế (có tính chất nghiệp đoàn) lại có một tầm quan trọng bậc nhất, vì những quyền lợi chủ yếu "quyết định" của các giai cấp, nói chung, chỉ có thể thoả mãn được bằng những cuộc cải biến chính trị căn bản; còn quyền lợi kinh tế trọng yếu của giai cấp vô sản nói riêng chỉ có thể thoả mãn được bằng một cuộc cách mạng chính trị thay thế chuyên chính của giai cấp tư sản bằng chuyên chính của giai cấp vô sản" (3; tr.59).

Trong điều kiện của cách mạng XHCN, vị trí hàng đầu của chính trị so với kinh tế được biểu hiện ở chỗ:

- Việc giành và củng cố quyền lực chính trị là để hình thành và phát triển nền kinh tế XHCN (vì lợi ích của nhân dân lao động). Trong mối quan hệ đó, chính trị đóng vai trò quyết định và có ý nghĩa rất to lớn đối với kinh tế.

- Trong quan điểm chính trị, khi phân tích và giải quyết các vấn đề kinh tế, không thể không đề cập đến vấn đề tổ chức và các vấn đề khác có liên quan dưới ánh sáng của các chủ trương, đường lối của cách mạng đã đề ra...

- Trong sự lãnh đạo về mặt chính trị của Đảng cộng sản đối với các quan hệ kinh tế của nhà nước phải luôn luôn đặt nó trong mối quan hệ với các tổ chức kinh tế của quần chúng.

- Trong sự lãnh đạo về mặt chính trị của Đảng cộng sản, để xác định chiến lược kinh tế, phương hướng xã hội của sự phát triển kinh tế thì phải dựa vào mục đích cách mạng.

Như vậy qua những biểu hiện nói trên chứng tỏ vị trí hàng đầu của chính trị so với kinh tế. Đó là một trong những điều kiện tất yếu bảo đảm sự thống trị về mặt chính trị của giai cấp công nhân, bảo đảm cho nhân dân lao động thực hiện có hiệu quả quyền lực chính trị và quản lý các quá trình hoạt động của xã hội, trong đó có kinh tế. Chính vì vậy mà vai trò hàng đầu của chính trị đối với kinh tế là nhân tố quan trọng nhất để thực hiện lợi ích căn bản của giai cấp công nhân, là đòi hỏi của xã hội để phát triển nền kinh tế có hiệu quả, vì lợi ích của tất cả mọi thành viên trong xã hội.

Từ cách nhìn trên, chúng ta sẽ thấy rằng, nếu quan điểm chính trị sai lầm, nó có thể làm tiêu vong toàn bộ những thành tựu kinh tế, làm cho nền kinh tế phát triển không đúng hướng XHCN. V.I. Lênin đã nói: "... Cố nhiên là tôi đã, đang và sẽ còn nói mong muốn rằng chúng ta làm chính trị ít hơn, và làm kinh tế nhiều hơn. Nhưng cũng dễ hiểu rằng muốn cho lòng mong muốn thành sự thực thì cần phải không có những nguy cơ về chính trị và những sai lầm chính trị." (1; tr.352)

- Vị trí hàng đầu của chính trị so với kinh tế còn thể hiện ở chỗ: Chính trị đưa lại khả năng can thiệp một cách tự giác vào các quá trình kinh tế xã hội. Từ vị trí hàng đầu của chính trị so với kinh tế, chúng ta cần chống lại quan điểm tuyệt đối hoá vai trò của chính trị, nếu vậy sẽ đi tới duy tâm chủ quan.

Trong thực tiễn, mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và chính trị có một ý nghĩa hết sức to lớn. Nhưng tùy theo từng giai đoạn khác nhau của cách mạng mà mối quan hệ đó có những biểu hiện khác nhau.

Ở giai đoạn đấu tranh giành chính quyền, mối quan hệ giữa đấu tranh kinh tế và đấu tranh chính trị được biểu hiện ở chỗ, ban đầu giai cấp công nhân đấu tranh để giành quyền lợi kinh tế chuyển lên đấu tranh chính trị mà cốt lõi của vấn đề lúc này là ở chỗ giành cho được chính quyền về tay giai cấp công nhân. Nếu xa rời vấn đề cốt lõi đó thì người ta dễ rơi vào quan điểm chính trị có tính chất cải lương tư sản.

Xuất phát từ cái cốt lõi là giai cấp vô sản phải giành cho được chính quyền về tay mình, cho nên từ đấu tranh kinh tế cho đến các hình thức đấu tranh khác cũng chỉ tập trung lại và là sự biểu hiện của cuộc đấu tranh chính trị. Điều đó giải thích cho chúng ta thấy một điều rõ ràng là, tại sao ngay từ tháng 2 năm 1848, trong *"Tuyên ngôn Đảng Cộng sản"*, Mác - Ăng-ghe-nơ đã xác định rõ nhiệm vụ chủ yếu của giai cấp công nhân là: "trước hết phải trở thành giai cấp thống trị, giành lấy dân chủ".

Sau khi giai cấp công nhân đã giành được chính quyền, mối quan hệ biện chứng giữa kinh tế và chính trị có một nội dung mới, và có phạm vi bao quát rộng lớn hơn nhiều.

- Trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở các nước, cũng như ở nước ta, chính trị trở thành vấn đề bao quát toàn bộ đời sống, xã hội. Muốn có một xã hội phát triển toàn diện thì chính trị trở thành phương tiện quan trọng, chính trị phải bảo đảm sự lãnh đạo đúng hướng trên tất cả mọi lĩnh vực của đời sống - xã hội.

Sau khi giai cấp công nhân đã giành được chính quyền, trọng tâm chính trị chuyển dần vào lĩnh vực kinh tế, chính trị ngay trong kinh tế.

Sau cách mạng Tháng Mười năm 1917, để chiến thắng thù trong giặc ngoài, bảo vệ thành quả cách mạng, V.I.Lênin đã chỉ ra rằng: "...Mỗi bước dẫn chúng ta tiến tới ngày thắng bọn Bạch vệ đều chuyển dần trọng tâm đấu tranh vào chính trị trong lĩnh vực kinh tế" (4; tr.482). Và Người đã nhấn mạnh: "Chính trị chủ yếu của chúng ta lúc này là xây dựng nước nhà về mặt kinh tế để tích cực góp được nhiều lúa mì hơn, để sản xuất được nhiều than hơn, để sử dụng được lúa mì

và than đó được hợp lý hơn sao cho không còn người đói nữa".(4; tr.483)

3. Những vận dụng của Đảng ta:

Trong công cuộc đổi mới đất nước, Đảng ta đã kết hợp hài hoà giữa đẩy mạnh tăng trưởng, phát triển mạnh mẽ về kinh tế với vấn đề ổn định chính trị, xã hội. Đảng ta cũng đã rút ra những bài học về sự ổn định chính trị và đổi mới hệ thống chính trị mấy năm qua là:

- Sự dũng cảm và tinh thần đầy trách nhiệm của Đảng trong nhận thức sai lầm và sửa chữa sai lầm cũng như bản lĩnh của Đảng trong giữ vững định hướng của sự phát triển.

- Sự quyết tâm của Nhà nước thể hiện ở sự tìm tòi, nhận thức, hiểu biết, khám phá và sáng tạo trong tính năng động và thích nghi với quá trình biến động của thế giới trên cơ sở giữ vững độc lập dân tộc.

- Nhận thức và giải quyết tốt vấn đề dân tộc giai cấp và nhân loại.

- Coi trọng vấn đề nông dân - nông nghiệp - nông thôn.

- Nhận thức và giải quyết tốt mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị. Lấy đổi mới kinh tế làm cơ sở và từng bước đổi mới hệ thống chính trị.

Từ những bài học nói trên Đảng ta xác định phương hướng và giải pháp đổi mới hệ thống chính trị là:

* Về phương hướng:

- Đổi mới hệ thống chính trị phải bảo đảm được định hướng XHCN, ổn định và phát triển đất nước theo mục tiêu: độc lập dân tộc, dân giàu nước mạnh, xã hội văn minh, con người hạnh phúc.

- Để đạt được phương hướng trên phải bảo đảm nguyên tắc Đảng Cộng sản Việt Nam là yếu tố lãnh đạo hệ thống chính trị.

** Về giải pháp:*

- Đổi mới quan hệ giữa Đảng và Nhà nước theo hướng phân định rõ chức năng của Đảng và Nhà nước đối với xã hội. Sự phân định này là đòi hỏi và yêu cầu tất yếu của sự phát triển đất nước. Để bảo đảm được định hướng XHCN, để mỗi bước phát triển về kinh tế thì con người cũng phát triển, dứt khoát Đảng phải cầm quyền. Đảng có cầm quyền thì mới có cơ sở để lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo xã hội. Lãnh đạo chính quyền, lãnh đạo xã hội là thuộc tính của Đảng cầm quyền theo nghĩa:

Một là, Đảng xác định mục tiêu chính trị, định hướng cho sự phát triển của xã hội bằng cương lĩnh, đường lối, chiến lược phát triển, bằng những nguyên tắc và chính sách lớn trong đối nội và đối ngoại.

Hai là, lãnh đạo Nhà nước để triển khai, thể chế hoá cương lĩnh, đường lối của Đảng bằng Hiến pháp, pháp luật để tất cả mọi tổ chức, mọi công dân trong xã hội thi hành (các tổ chức xã hội và công dân chỉ có nghĩa vụ chấp hành Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước). Đường lối của Đảng là linh hồn của Hiến pháp và pháp luật khi đường lối, cương lĩnh của Đảng được thể chế hoá bằng Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước để quản lý xã hội, thì vai trò cầm quyền của Đảng không còn dừng lại ở học thuyết, cương lĩnh mà đã trở thành công cuộc xây dựng cụ thể, gắn liền với công tác hàng ngày muôn màu muôn vẻ. Lý luận, học thuyết cương lĩnh, đường lối của Đảng đã hoá thân trong chế độ chính trị, trong cơ chế điều hành và trong từng biến động dù nhỏ hay lớn của toàn xã hội.

Vì vậy, theo chúng tôi Đảng cần tập trung sức lực trí tuệ để xây dựng, bổ sung, phát triển cương lĩnh, đường lối phản ánh khách quan, khoa học sự phát triển của cuộc sống, cần tập trung cho nghị quyết của mỗi kỳ đại hội. Còn giữa hai kỳ đại hội tập trung để thể chế hoá nghị quyết đại hội vào chủ trương, chính sách của Nhà nước.

Với phương hướng và những giải pháp tích cực nói trên, chúng ta có thể dự báo: Việt Nam có đủ cơ sở để ổn định chính trị lâu dài kể cả

những khi đất nước có thể diễn ra những khúc quanh và rơi vào hoàn cảnh hết sức phức tạp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *V.I. Lênin toàn tập*. Tập 42. Nhà xuất bản Tiến bộ Matxcơva, 1978.
2. *V.I. Lênin toàn tập*. Tập 44. Nhà xuất bản Tiến bộ Matxcơva, 1978.
3. *V.I. Lênin toàn tập*. Tập 6. Nhà xuất bản Tiến bộ Matxcơva, 1978.
4. *V.I. Lênin toàn tập*. Tập 41. Nhà xuất bản Tiến bộ Matxcơva, 1978.
5. *Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương. Tài liệu nghiên cứu Nghị quyết Hội nghị lần thứ V Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá VIII*. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 1998.